

Số: 10...../TB-CTHADS

Kiên Giang, ngày 03 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ Điều 98 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 04/2023/QĐST-DS ngày 27 tháng 06 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định ủy thác thi hành án số 61/QĐ-CCTHADS ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 935, 936/QĐ-CCTHADS ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định rút hồ sơ thi hành án số 15, 16/QĐ-CCTHADS ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định Cường chế kê biên, xử lý tài sản số 29/QĐ-CTHA ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Công văn số 1648/STNMT-VPĐK ngày 15/9/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Biên bản Cường chế kê biên, xử lý tài sản ngày 27/9/2023 của Hội đồng cưỡng chế Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

Đã hết thời gian thông báo về việc công khai lựa chọn tổ chức thẩm định giá chỉ có 01 tổ chức thẩm định giá tài sản nộp hồ sơ nên Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang lựa chọn tổ chức thẩm định giá như sau:

Tên tổ chức thẩm định giá: **Công Ty cổ phần giám định và thẩm định giá Phương Đông- Chi nhánh Kiên Giang**

Địa chỉ: Căn 8, Lô P16, Khu đô thị Phú Cường, đường 3/2, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản đã kê biên sau của Công ty Cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền, địa chỉ: Khu Công nghiệp Cảng cá Tắc Cậu, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành gồm:

I. Các tài sản và công trình xây dựng gắn liền với đất còn thời hạn thuê theo hợp đồng đến ngày 30/12/2058

1. Các tài sản và công trình xây dựng gắn liền với đất còn thời hạn thuê theo hợp đồng đến ngày 30/12/2058 thuộc thửa số 3246, tờ bản đồ số 03, diện tích: 9.069,3m², theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 310559 và dây chuyền máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất chế biến thủy sản đông lạnh, tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền. Máy móc thiết bị thuộc dự án xây dựng và lắp đặt kho trữ đông hàng thủy sản công suất 500 tấn, tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền.

***Công trình xây dựng**

1.1. Nhà xưởng chính và Văn phòng

- Diện tích xây dựng: 2.491,4m²
- Cấp công trình: Cấp 3
- Thời hạn sở hữu: 30/12/2058
- Kết cấu: Gồm 02 khối nhà kết cấu thép tiền chế ghép liền nhịp, mái tôn, nền lát gạch Ceramic,... đã qua sử dụng. Trong đó:

Nhà xưởng chính:

- Diện tích xây dựng: 2.085m²
- Kết cấu: Nền xây gạch Ceramic 50x50, tường xây gạch, ốp gạch Ceramic 30x50 cao 1m, trần thạch cao... đã qua sử dụng

Văn phòng:

- Diện tích xây dựng: 813m²
- Kết cấu: Nền xây gạch Ceramic 50x50, tường xây gạch 10mm, trần thạch cao, đã qua sử dụng.

1.2. Xưởng cá chả

- Diện tích xây dựng: 623,7m²
- Cấp công trình: Cấp 3
- Thời hạn sở hữu: 30/12/2058
- Kết cấu: Nhà kết cấu thép, tường xây gạch 10cm, ốp gạch Ceramic 30x50 cao 1m, trần thạch cao, nền lót gạch Ceramic 50x50... đã qua sử dụng

1.3. Nhà Bảo vệ

- Diện tích: 11m²
- Kết cấu: Nhà cấp 4, tường xây gạch 10cm, trần thạch cao, nền lót gạch Ceramic 50x50, cửa nhôm kính... đã qua sử dụng.

1.4. Kho lạnh 500 tấn

- Diện tích: 275m²
- Kết cấu: Nhà cấp 4, tường lót tấm cách nhiệt và lõi cách nhiệt PU, mái lợp tole, nền láng xi măng, cửa Panel Inox, hệ thống làm lạnh: Máy Refiner, vật liệu Inox Sub 304, công suất 30HP.... đã qua sử dụng

1.5. Kho lạnh 300 tấn

- Diện tích xây dựng: 312m²
- Cấp công trình: Cấp 4
- Thời hạn sở hữu: 30/12/2058

- Kết cấu: tường lót tấm cách nhiệt và lõi cách nhiệt PU, mái lợp tol, nền láng xi măng, cửa Panel Inox, hệ thống làm lạnh: Máy Refiner, vật liệu Inox Sub 304, công suất 30HP... đã qua sử dụng.

1.6. Kho lạnh 150 tấn + 100 tấn

- Diện tích xây dựng: 390,6m²

- Cấp công trình: Cấp 4

- Thời hạn sở hữu: 30/12/2058

- Kết cấu: Tường lót tấm cách nhiệt và lõi cách nhiệt PU, mái lợp tol, nền láng xi măng, cửa Panel Inox, hệ thống làm lạnh: Máy Refiner, vật liệu Inox Sub 304, công suất 30HP... đã qua sử dụng.

1.7. Kho lạnh 50 tấn

- Diện tích xây dựng: 96,39m²

- Kết cấu: Nhà cấp 4, tường lót tấm cách nhiệt và lõi cách nhiệt PU, mái lợp tol, nền láng xi măng, cửa Panel Inox, hệ thống làm lạnh: Máy Refiner, vật liệu Inox Sub 304, công suất 30HP... đã qua sử dụng.

1.8. Kho bao bì

- Diện tích xây dựng: 77,9m²

- Cấp công trình: Cấp 4

- Kết cấu: Tường xây gạch 10cm, trần thạch cao, nền lót gạch Ceramic 50x50, cửa nhôm kính... đã qua sử dụng.

1.9. Kho bao bì 2

- Diện tích xây dựng: 141,1m²

- Cấp công trình: Cấp 4

- Thời hạn sở hữu: 30/12/2058

- Kết cấu: Tường xây gạch 10cm, trần thạch cao, nền lót gạch Ceramic 50x50, cửa nhôm kính ... đã qua sử dụng.

1.10. Phòng máy

- Diện tích xây dựng: 310,7m²

- Cấp công trình: Cấp 4

- Thời hạn sở hữu: 30/12/2058

- Kết cấu: tường xây gạch 10cm, trần thạch cao, nền đổ bê tông, láng xi măng, cửa nhôm kính... đã qua sử dụng.

1.11. Kho hóa chất

- Diện tích: 48m²

- Kết cấu: Nhà cấp 4, tường xây gạch 10cm, trần thạch cao, nền lót gạch Ceramic 50x50, cửa nhôm kính... đã qua sử dụng.

1.12. Phòng phụ gia, hóa chất, giặt đồ

- Diện tích: 97,20²

- Kết cấu: Nhà cấp 4, tường xây gạch 10cm, trần thạch cao, nền lót gạch Ceramic 50x50, cửa nhôm kính... đã qua sử dụng.

1.13. Đường nội bộ

- Diện tích: 1.675m²

- Kết cấu: Nền đổ bê tông không cốt thép, độ dày trung bình 0,3cm

1.14. Hệ thống hàng rào bảo vệ

- Hàng rào xây gạch cao 60cm, bên trên khung thép cao 2m: Trụ BTCT tường xây gạch 20cm, trát vữa xi măng, khung sắt hộp... đã qua sử dụng.

- Hàng rào xây gạch cao 3,5m: Trụ BTCT, tường xây gạch 10cm, tường trát vữa xi măng ... đã qua sử dụng.

- Hàng rào trụ sắt, vách tôn sóng: Trụ Sắt, vách tole sóng vuông, khung sắt hộp... đã qua sử dụng.

1.15. Giếng khoan 60m³/h: 02 hệ thống, đã qua sử dụng.

1.16. Khu xử lý nước thải:

- Diện tích: 282,99m²

- Kết cấu: Móng BTCT giá cố cọc BTCT, đà kiềng, trát vữa xi măng, xử lý chống thấm, ... đã qua sử dụng.

1.17. Đai nước: Diện tích 60m³. Kết cấu: móng BTCT gia cố cọc BTCT đà kiềng BTCT. Chân đai BTCT, thành bể BTCT, trát vữa xi măng, xử lý chống thấm. Lan can bảo vệ thép tráng kẽm, trụ lan can thép. Thang leo thanh đứng, bậc thang sử dụng thép, cung bảo vệ sử dụng thép liên kết bằng mối hàn. Đã qua sử dụng.

1.18. Nhà máy phát điện: Diện tích 56.45m². Đã qua sử dụng.

1.19. Xưởng cơ khí: Diện tích 89.59m². Đã qua sử dụng.

1.20. Khu bể nước: Diện tích 42m². Kết cấu: Khung cột thép mái tol. Đã qua sử dụng.

1.21. Nhà che hệ thống thu hồi bã chả cá: Diện tích: 84,87m². Kết cấu: Khung cột thép mái tol. Đã qua sử dụng.

1.22. Nhà bao che kho đông lạnh 50 tấn: Diện tích 96,39m². Kết cấu: Khung cột thép mái tol. Đã qua sử dụng.

1.23. Phòng họp giao ban

- Diện tích xây dựng: 48m²

- Cấp công trình: Cấp 4

- Thời hạn sở hữu: 30/12/2058

- Kết cấu: Tường xây gạch 10cm, ốp gạch Ceramic cao 1m, trần thạch cao, nền lót gạch Ceramic 50x50, cửa nhôm kính..., đã qua sử dụng.

*** Dây chuyền sản xuất, máy móc thiết bị**

1.24.02 (hai) Máy rửa cá

1.25.01 (một) Hệ thống máy tách xương

1.26.01 (một) Dây chuyền chế biến chả cá

1.27.01 (một) Kho tiền đông lạnh

1.28.02 (hai) Tủ đông gió

1.29.03 (ba) Tủ đông tiếp xúc

1.30.01 (một) Tủ tái đông

1.31.01 (một) Hệ thống cấp đông siêu tốc

1.32.01 (một) Cối đá vảy 8 tấn

1.33.02 (hai) Cối đá vảy 15 tấn

1.34.01 (một) Máy hút chân không 1 khoang hút

1.35.02 (hai) Máy hút chân không 2 khoang hút

1.36.01 (một) Máy hút chân không băng chuyền

- 1.37.05 (Năm) Máy dò tìm kim loại
- 1.38.02 (hai) hệ thống phòng sạch
- 1.39.01 (một) Máy ép nhiệt
- 1.40.03 (ba) Máy đóng đai
- 1.41.01 (một) Hệ thống dàn lạnh điều hòa
- 1.42.01 (một) bộ máy tách nước
- 1.43.01 (một) bộ máy mạ băng
- 1.44.01 (một) Dây chuyền thu hồi bã chả cá
- 1.45.01 (một) Hệ thống xử lý nước thải
- 1.46.04 (bốn) Tủ âm
- 1.47.01 (một) Máy đo độ dai
- 1.48.01 (một) Máy li tâm
- 1.49.01 (một) Máy đo PH Hanna
- 1.50.01 (một) Nồi hấp tiệt trùng
- 1.51.01 (một) Bể điều nhiệt
- 1.52.01 (một) Máy cất nước 1 lần
- 1.53.01 (một) Lò viba panasonics
- 1.54.01 (một) Máy lắ liệu Ika
- 1.55.01 (một) Máy phát điện 800 KVA
- 1.56.01 (một) Tủ tụ bù cho trạm 750 kVA
- 1.57.01 (một) Tủ tụ bù cho 800 kVA
- 1.58.02 (hai) Tủ điện trung chuyên
- 1.59.01 (một) Hệ thống cung cấp nước lạnh cho dây chuyền chả cá
- 1.60.01 (một) Hệ thống điều khiển trung tâm liên hoàn
- 1.61.01 (một) Hệ thống cấp lạnh cho kho 300 tấn
- 1.62.01 (một) Hệ thống bồn chứa gas
- 1.63.01 (một) Hệ thống cấp lạnh điều hòa trung tâm
- 1.64.01 (một) Hệ thống cấp lạnh cối đá vảy
- 1.65.01 (một) Hệ thống cấp lạnh tủ đông gió
- 1.66.01 (một) Hệ thống cấp lạnh tủ đông siêu tốc
- 1.67.02 (hai) Hệ thống tháp ngưng tụ
- 1.68.03 (ba) Hệ thống tháp làm mát Cooling tower
- 1.69.01 (một) Trạm biến áp 800 KVA
- 1.70.01 (một) Trạm biến áp 750 KVA
- 1.71.02 (hai) Băng tải lưới inox
- 1.72.01 (một) Máy hàn (khu cơ khí)
- 1.73.01 (một) Máy nén khí (khu cơ khí)
- 1.74.01 (một) Máy cắt (khu cơ khí)
- 1.75.01 (một) Máy khoan bàn (khu cơ khí)
- 1.76.01 (một) Xe nâng tay
- 1.77. Toàn bộ Hệ thống máy móc, thiết bị văn phòng
- 1.78. Toàn bộ công cụ dụng cụ khác trong nhà máy.

2. Các tài sản và công trình xây dựng gắn liền với đất còn thời hạn thuê theo hợp đồng đến ngày 30/12/2058 thuộc thửa 3379, tờ bản đồ số 03,

diện tích: 844,4m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 310558

2.1. Nhà tập thể công nhân số 1

- Kết cấu: khung cột sắt, xà gồ sắt, mái tol sóng vuông, ... đã qua sử dụng.

2.2. Khu nhà ăn và phòng thử nghiệm

Do có 51,8m² diện tích thuộc khu nhà ăn nằm trong diện tích đất hết hạn thuê không kê biên nên chỉ kê biên thực tế một phần khu nhà ăn và phòng thử nghiệm nằm trong diện tích còn thời hạn thuê đến ngày 30/12/2058 có diện tích, kết cấu như sau:

- Diện tích xây dựng: 291,75m².

- Kết cấu: Tường xây gạch 10cm, mái tol sóng vuông, nền lót gạch Ceramic 50x50, cửa nhôm kính... đã qua sử dụng.

2.3. Hàng rào bảo vệ

- Kê biên thực tế một phần hàng rào bảo vệ có kết cấu như sau: Trụ BTCT, tường xây gạch 10cm, trát vữa xi măng, chiều dài giáp đường bê tông rộng 3m có chiều dài 22,56m.

II. Các tài sản gắn liền với đất thuộc diện tích 904,2m² hết thời hạn thuê đất chỉ kê biên tài sản có thể tháo dỡ, di dời

1. Nhà để xe công nhân

- Diện tích: 255m²

- Kết cấu: Khung tiền chế thép, cột thép. Vách lưới B40. Khung vì kèo, xà gồ thép. Mái tôn sóng vuông.

- Kết cấu: Vách rào sắt, mái tol sóng vuông, nền đổ bê tông, láng xi măng, cửa rào sắt... đã qua sử dụng.

2. Nhà tập thể công nhân số 2

- Kết cấu: Nhà tiền chế, khung cột gỗ, xà gồ gỗ, mái tol sóng vuông, vách tol sóng vuông, ... đã qua sử dụng.

III. Tài sản thế chấp là động sản

1. 01 (một) xe xe ô tô con hiệu Toyota, biển số 68H-004.83, trọng tải 08 chỗ, màu xanh xám, sản xuất năm 2000, SM: 7K0310317, SK: KF36900673. Thời hạn sử dụng 2025. Đã qua sử dụng.

2. 01 (một) xe tải hiệu Hyundai, biển số 68-006.71. Trọng tải 1.000kg, màu xanh, sản xuất năm 1992, SM: D4BXN444798, SK: 17XPU247425, thời hạn sử dụng 2017. Đã qua sử dụng.

3. 02 xe nâng hiệu toyota

*Lưu ý: Theo nội dung Công văn số 1648/STNMT-VPĐK ngày 15/9/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kiên Giang xác định nguồn gốc sử dụng đất là đất Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm không thuộc đối tượng kê biên, Hội đồng cưỡng chế thống nhất không kê biên Quyền sử dụng đất, chỉ kê biên các tài sản và công trình xây dựng gắn liền với đất còn thời hạn thuê đến ngày 30/12/2058. Riêng đối với diện tích đất đã hết thời hạn thuê chỉ kê biên tài sản gắn liền với đất có thể tháo dỡ, di dời được.

Vậy, Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang thông báo để các đương sự biết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Trang TTĐT của Cục THADS tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: VT, HSTHA.



Lê Thị Minh Anh

